

Bản án số: 88/2018/HS-ST

Ngày 22 - 6 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cầm Văn Thanh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lèo Thị Chan

2. Bà Bùi Thị Đào

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Thúy Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành, ông Hà Văn Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 89/2018/TLST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 134/2018/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Kiều H; tên gọi khác: Nguyễn Văn H; Sinh ngày 20/6/1982 tại M, Sơn La; Nơi cư trú: Bản Tn, xã K, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: trồng trọt; trình độ văn hoá: 3/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C (đã chết) và bà Nguyễn Thị T; có vợ là Lò Thị H và có 02 con (con lớn nhất sinh năm 2005, con nhỏ nhất sinh năm 2014); tiền án: Ngày 19/11/2015, bị Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Sơn La xử phạt 30 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo chấp hành xong án phạt tù ngày 16/9/2017; tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam từ ngày 21/01/2018 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Trần Minh ... – Luật sư thuộc Đoàn luật sư tỉnh Sơn La, có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Thị T. Sinh năm: 1977. Nơi cư trú: Bản Tn, xã K, huyện M, tỉnh Sơn La, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ 50 phút ngày 21/01/2018, Tổ công tác Công an huyện M phối hợp với Đoàn biên phòng cửa khẩu K làm nhiệm vụ tại khu vực bản Nà Ún, xã Mường Sai, huyện M, phát hiện nhiều người tụ tập có biểu hiện nghi mua bán trái phép chất ma túy. Khi tổ công tác đến kiểm tra thì có 02 đối tượng bỏ chạy, tổ công tác đã bắt giữ được Nguyễn Kiều H (trú tại: Bản Tn, xã K, huyện M, tỉnh Sơn La) cùng vật chứng: 05 gói nilon bên trong chứa 1.006 viên nén màu hồng và màu xanh (H khai là Hồng phiến). Ngoài ra còn tạm giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA BKS 26B2-253.32, 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen và một số giấy tờ, đồ vật, tài sản có liên quan.

Hồi 15 giờ 30 phút, ngày 22/01/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M đã thành lập hội đồng mở niêm phong, cân tịnh xác định trọng lượng, lấy mẫu trưng cầu giám định: 1.006 viên nén thu giữ của Nguyễn Kiều H khi bắt quả tang có khối lượng 95,20 gam, trích lấy 50 viên nén màu hồng có khối lượng 4,5 gam làm mẫu trưng cầu giám định ký hiệu H1, H4, H7, H10, H13. Lấy toàn bộ 10 viên nén màu xanh có khối lượng 0,9 gam làm mẫu trưng cầu giám định ký hiệu H2, H5, H8, H11, H14.

Tại Kết luận giám định số 264/KLMT ngày 29/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

Mẫu gửi giám định ký hiệu H1, H4, H7, H10, H13 là chất ma túy; Loại chất Methamphetamine; Mẫu gửi giám định 10 viên nén màu xanh có khối lượng 0,9gam ký hiệu H2, H5, H8, H11, H14 không xác định được là chất gì”

Tổng khối lượng chất ma túy thu giữ là 94,30 gam; Loại chất Methamphetamine”

Quá trình điều tra Nguyễn Kiều H khai nhận:

Ngày 19/01/2018, Nguyễn Kiều H đang ở nhà thì nhận được điện thoại của một người phụ nữ không quen biết tự giới thiệu nhà ở thành phố Sơn La, qua trao đổi người phụ nữ hỏi mua hồng phiến loại gói 200 viên với giá 5.000.000 đồng/ 01 gói, H đồng ý và hẹn khi nào tìm được ma túy sẽ báo lại.

Khoảng 17 giờ ngày 21/01/2018, người phụ nữ tiếp tục gọi điện nói cần mua 05 túi hồng phiến, H đồng ý rồi điều khiển xe máy BKS 26B2-253.32 mang theo 10.000.000 đồng đến khu vực đường biên giới thuộc địa phận bản K, xã K, huyện M. Qua trao đổi, H đã mua được 05 túi Hồng phiến của một người đàn ông dân tộc Thái, quốc tịch Lào (không quen biết) với giá 10.000.000 đồng. Sua

khi mua được hồng phiến, H cất giấu vào túi áo khoác rồi điều khiển xe đi về, trên đường về người phụ nữ gọi điện cho H, qua trao đổi H và người phụ nữ hẹn địa điểm mua bán ma túy tại khu vực bản Nà Ún, xã Mường Sai, huyện M. Khoảng 20 giờ cùng ngày, H đến điểm hẹn thấy một đôi nam nữ đang ngồi trên xe máy, H dừng xe hỏi và biết đây là người phụ nữ đã gọi điện thoại đặt mua ma túy. Sau đó H và người phụ nữ đi bộ về phía trước cách đó một đoạn để trao đổi mua bán ma túy. Trong lúc đang trao đổi thì bị lực lượng chức năng đến bắt giữ Nguyễn Kiều H cùng vật chứng, còn người đàn ông và người phụ nữ mua ma túy chạy thoát.

Về nguồn gốc số 996 viên Methamphetamine (có tổng khối lượng là 94,30gam) thu giữ trong vụ án, Nguyễn Kiều H khai mua của một người đàn ông dân tộc Thái bên Lào không quen biết. Do vậy cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, điều tra.

Tại cáo trạng số: 52/CT-VKS-P1 ngày 25/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La truy tố bị cáo Nguyễn Kiều H về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015.

- Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như cáo trạng và đề nghị: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015: xử phạt bị cáo Nguyễn Kiều H từ 18 năm đến 19 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án đề nghị: tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định, 01 chiếc ví, 01 con dao; sung công quỹ đối với chiếc điện thoại; trả cho bị cáo 01 chứng minh nhân dân, trả cho người liên quan Nguyễn Thị thu 01 chiếc xe máy, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Kiều H: Viện kiểm sát truy tố đúng người, đúng tội. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức hình phạt thấp nhất.

Bị cáo Nguyễn Kiều H nhận tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị T đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại chiếc xe máy nhãn hiệu Honda BKS 26B2-253.32 thuộc sở hữu hợp pháp của chị Nguyễn Thị T mà bị cáo đã dùng làm phương tiện để phục vụ hành vi phạm tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện M, Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công tỉnh Sơn La, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Kiều H:

Ngày 21/01/2018, tại khu vực bản N, xã D , huyện M, tỉnh Sơn La, Nguyễn Kiều H bị bắt quả tang khi đang có hành vi Mua bán trái phép 94,30 gam Methamphetamine. Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 20 giờ 00 phút ngày 21/01/2018 đối với Nguyễn Kiều H về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy tại bản N, xã D, huyện M, tỉnh Sơn La cùng vật chứng thu giữ là 1.006 viên nén màu hồng và màu xanh (H khai là Hồng phiến).

Kết luận giám định số 264/KLMT ngày 29/01/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

Mẫu gửi giám định ký hiệu H1, H4, H7, H10, H13 là chất ma túy; Loại chất Methamphetamine; Mẫu gửi giám định 10 viên nén màu xanh có khối lượng 0,9gam ký hiệu H2, H5, H8, H11, H14 không xác định được là chất gì”

Tổng khối lượng chất ma túy thu giữ là 94,30 gam; Loại chất Methamphetamine”

- Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Kiều H tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ vụ án thể hiện việc Nguyễn Kiều H đang tiến hành trao đổi mua bán ma túy thì bị phát hiện bắt quả tang.

Từ các căn cứ như đã nêu trên có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Kiều H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015

[3] Khung hình phạt áp dụng: Bị cáo Nguyễn Kiều H đã có hành vi mua bán trái phép 94,30 gam Methamphetamine, đã vi phạm điểm b khoản 3 Điều

251 Bộ luật hình sự 2015 “*Heroin, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 30 gam đến dưới 100 gam*”, có khung hình phạt tù từ mười lăm năm đến hai mươi năm

Ngoài hình phạt chính, bị cáo Nguyễn Kiều H còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015. Song xét hoàn cảnh bị cáo khó khăn, không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Kiều H thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, bị cáo Mua bán ma túy với số lượng lớn (94,30 gam Methamphetamine), gây nguy hại lớn cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, tiền chất ma túy. Do đó, cần có mức án nghiêm khắc đối với bị cáo mới đảm bảo được tính răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Nguyễn Kiều H có 01 tiền án, chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội do cố ý, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015.

[6] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 89,80 gam Methamphetamine còn lại sau khi đã giám định, xét thấy đây là loại hàng Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc ví giả da màu đen, 01 con dao nhọn có cán bằng gỗ xét không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA Model 1280 thu giữ trong vụ án, xác định đây là phương tiện bị cáo dùng để liên lạc trao đổi mua bán ma túy, cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Đối với 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Nguyễn Kiều H, xét không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho bị cáo Nguyễn Kiều H

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda BKS 26B2-253.32 và 01 giấy đăng ký xe mô tô nhãn hiệu Honda BKS 26B2-253.32 mang tên Nguyễn Thị T, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị T. Khi bị cáo H mượn xe, chị T không biết việc bị cáo dùng xe với mục đích làm phương tiện phục vụ việc mua bán trái phép chất ma túy, xét cần trả lại chiếc xe trên và giấy tờ xe cho chị Nguyễn Thị T.

[7] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS 2015; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Kiều H (Nguyễn Văn H) phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

1. Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015: xử phạt bị cáo Nguyễn Kiều H (Nguyễn Văn H) 18 (Mười tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/01/2018.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) chiếc phong bì do Công an huyện M phát hành, được niêm phong kín, mặt trước có ghi:” Vật chứng vụ Nguyễn Kiều H - SN 1982; chỗ ở: Bản Tn, K, M, Sơn La. Hành vi: Mua bán trái phép chất ma túy, bắt ngày 21/01/2018. Gồm: H3= 17,99 gam; H6= 17,36gam; H9= 17,14gam; H12= 17,98gam; H15=19,33 gam và 05 vỏ nilon màu xanh”. Mặt sau phong bì có 02 hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện M ngày 22/01/2018; chữ ký của

- Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc ví giả da màu đen, hiệu BOSS đã qua sử dụng; 01 con dao nhọn có cán bằng gỗ đã qua sử dụng

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA Model 1280, vỏ màu đen; IMEI có 04 số cuối 445/1 kèm 01 sim trong máy thu giữ của Nguyễn Kiều H.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Kiều H (Nguyễn Văn H): 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Nguyễn Kiều H có số 051039841 do Công an tỉnh Sơn La cấp ngày 08/01/2015.

- Trả lại cho Người có quyền lợi Nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị T: 01 (Một) chiếc xe mô tô hai bánh nhãn hiệu HONDA, BKS 26B2-253.32 màu sơn xanh, đen, bạc, xe có số máy 270050, số khung 0269534, xe không hoạt động được, không có chìa khóa, xe đã qua sử dụng kèm 01 (Một) Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Nguyễn Thị T, BKS 26B2-253.32, có số 040288 do Công an tỉnh Sơn La cấp ngày 11/12/2017.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS 2015; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Kiều H (Nguyễn Văn H) phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 22/6/2018).

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội
- VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Phòng PC47-Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo; Người liên quan; LS;
- Phòng KTNV- THA;
- Lưu HS-AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Cầm Văn Thanh

